**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**TRƯỜNG SƯ PHẠM**

**KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT:**

**CHUYÊN ĐỀ TRIẾT HỌC**

**1. Thông tin tổng quát**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1: Trần Viết Quang**

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC.PGS.TS

Địa điểm làm việc: Khoa Chính trị& Báo chí, Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912627109 Email: quangtv@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: triết học, tịch sử triết học, chính trị học.

**Giảng viên 2:** **Nguyễn Thái Sơn**

Chức danh, học hàm, học vị:GVCC. PGS.TS

Địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Sư phạm

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Email: [ntsdhv@gmail.com](mailto:ntsdhv@gmail.com)

***1.2. Thông tin về học phần:***

|  |
| --- |
| - Tên học phần (tiếng Việt): Chuyên đề triết học  (tiếng Anh): Philosophical thematic |
| - Mã số học phần: |
| - Thuộc CTĐT ngành: Giáo dục Chính trị |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức cơ sở ngành  xx  ☒ Kiến thức ngành | Học phần chuyên về kỹ năng chung  Kiến thức khác | |
| - Thuộc loại học phần: ☒ Bắt buộc | Tự chọn | |
| - Số tín chỉ: 3 | |  |
| + Số tiết lý thuyết: 30 | |  |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: 15 | |  |
| + Số tiết thực hành: | |  |
| + Số tiết tự học: 90 | |  |
| - Điều kiện đăng ký học: | |  |
| + Học phần tiên quyết: Triết học Mác – Lênin | | Mã số HP: POL11001 |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh.  Cụ thể:  + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: trên 80% số buổi  + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập qua hệ thống LMS. + Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm. | | |
| - Bộ môn phụ trách học phần:  Điện thoại: Email: | | |

**2. Mô tả học phần**

*Chuyên đề triết học* là học phần bắt buộc, thuộc khối kiến thức cơ sở ngành Giáo dục chính trị. Học phần gồm 3 chương, trình bày những nội dung cơ bản, cấp thiết về lý luận và thực tiễn như: thế giới quan duy vật biện chứng, phép biện chứng duy vật, nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, lý luận hình thái kinh tế - xã hội, vấn đề triết học chính trị, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay. Qua đó giúp người học nắm được một cách có hệ thống những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận để vận dụng vào giảng dạy chương trình Giáo dục công dân ở bậc THPT; đồng thời có khả năng phân tích, đánh giá các các vấn đề của đời sống chính trị xã hội và bồi dưỡng phẩm chất chính trị.

**3. Mục tiêu học phần**

**- CO1:** Giúp sinh viên hiểu được nội dung và ý nghĩa phương pháp luận của các quan điểm, học thuyết triết học về những vấn đề cơ bản, cấp thiết của lý luận và thực tiễn, từ đó vận dụng vào vào hoạt động giáo dục, dạy học chương trình Giáo dục kinh tế và pháp luật ở phổ thông.

**- CO2:** Rèn luyện cho sinh viên năng lực tư duy, kỹ năng phân tích vấn đề; có thể phản biện các quan điểm, tư tưởng về các vấn đề của đời sống chính trị xã hội.

**- CO3:** *Bồi dưỡng* phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

**4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

***4.1. Sự tương thích chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR học phần** | **Sự tương thích với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo** | | | |
| PLO1.2 | PLO2.1 | PLO2.1 | PLO4.1 |
| 1.2.1 | 2.1.1 | 2.2.1 | 4.1.1 |
| CLO1.1 | K3 |  |  |  |
| CLO1.2 | K4 |  |  |  |
| CLO2.1 |  | S3 |  |  |
| CLO3.1 |  |  | A3 |  |
| CLO4.1 |  |  |  | C4 |

***4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR học phần (CLO)** | **TĐNL CĐR**  **học phần** | **Mô tả CĐR học phần** | **Phương pháp dạy học** | **Phương pháp đánh giá** |
| CLO1.1 | K3 (3.0) | *Phân tích* được nội dung và ý nghĩa phương pháp luận của các quan điểm, học thuyết triết học về những vấn đề cơ bản, cấp thiết của lý luận và thực tiễn | - Thuyết trình  - Thảo luận nhóm | - Hồ sơ học phần  - Bài tự luận |
| CLO1.2 | K4 (3.5) | *Vận dụng* lý luận triết học vào hoạt động giáo dục, dạy học chương trình Giáo dục kinh tế và pháp luật ở phổ thông | - Thảo luận nhóm | - Bài tự luận  - Hồ sơ học phần |
| CLO2.1 | S3 (3.4) | *Thể hiện* tư duy tư duy biện chứng, phản biện, kỹ năng phân tích vấn đề; có thể phản biện các quan điểm, tư tưởng về các vấn đề của đời sống chính trị xã hội | - Thảo luận nhóm | - Hồ sơ học phần;  - Quan sát |
| CLO3.1 | A3 (3.0) | *Thể hiện* phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, tin tưởng sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam | - Thảo luận nhóm | - Hồ sơ học phần  - Quan sát |
| CLO4.1 | C4 (3.5) | *Phân tích* bối cảnh xã hội với giáo dục phổ thông để xây dựng môi trường giáo dục thân thiện trong trường học, xây dựng văn hóa nhà trường | - Thảo luận nhóm | - Hồ sơ học phần  - Quan sát |

**5. Đánh giá học phần**

***5.1. Đánh giá học tập***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài đánh giá** | **Hình thức đánh giá,**  **minh chứng, lưu hồ sơ** | **Công cụ**  **đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ**  **(%)** |
| **A1. Đánh giá thường xuyên** | | | | **50%** |
| A1.1 | - Chuyên cần  - Ý thức, thái độ học tập | - Rubric 1 | CLO3.1 | 10% |
| A.1.2 | - Bài tập cá nhân; SV nạp bài qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ | - Đáp án | CLO1.1  CLO2.1  CLO3.1  CLO4.1 | 20% |
| - Seminar; nhóm trưởng nạp báo cáo qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ | - Rubric 2 |
| A1.3 | - Bài tự luận; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ | - Đáp án | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1 | 20% |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ** | | | | **50%** |
| A2 | - Bài thi tự luận; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ.  - Hoặc bài liểu luận | - Đáp án  - Rubric 3 | CLO1.1  CLO2.1  CLO4.1 | 50% |
| **Công thức tính điểm tổng kết:** A = (A1.1 × 0.1) + (A1.2 × 0.2) + (A1.3 × 0.2) + (A2 × 0.5)  Trong đó, A: điểm học phần; A1.1: điểm đánh giá ý thức học tập của sinh viên; A1.2: điểm đánh giá hồ sơ học phần; A1.3: điểm đánh giá giữa kỳ; A2: điểm đánh giá thi kết thúc học phần. | | | | |

***5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá***

***Rubric 1: Đánh giá bài A1.1***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ đánh giá** | | | | | **Trọng số** |
| **A**  **(8.5-10)** | **B**  **(7.0-8.4)** | **C**  **(5.5-6.9)** | **D**  **(4.0-5.4)** | **F**  **(0-3.9)** |
| **Tham gia lớp học** | Đi học đẩy đủ, đúng giờ | Vắng học  ~7% tổng số giờ lên lớp quy định | Vắng học ~14% tổng số giờ lên lớp quy định | Vắng học  ~20% % tổng số giờ lên lớp quy định | Vắng học quá 20% % tổng số giờ lên lớp quy định | 70% |
| **Tham gia các hoạt động trên lớp (bài tập tại lớp, thảo luận nhóm, phát biểu, trình bày báo cáo,…)** | Tích cực tham gia làm bài tập; thảo luận; phát biểu (>=N) (N được tính 100% hoạt động) | Thường xuyên tham gia làm bài tập; thảo luận; phát biểu (~75%N  hoạt động) | Có tham gia làm bài tập; thảo luận;  phát biểu (~50%N  hoạt động) | Ít tham gia làm bài tập; thảo luận; phát biểu  (~25%N  hoạt động) | Không tham gia các hoạt động trên lớp | 30% |

***Rubric 2: Đánh giá bài A1.2***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ đánh giá** | | | | | **Trọng số** |
| **A**  **(8.5-10)** | **B**  **(7.0-8.4)** | **C**  **(5.5-6.9)** | **D**  **(4.0-5.4)** | **F**  **(0-3.9)** |
| **Tổ chức nhóm** | Phân công nhiệm vụ rõ ràng, tương tác giữa các thành viên trong nhóm tôt | Phân công nhiệm vụ cụ thể, tương tác giữa các thành viên chưa cao | Phân công nhiệm vụ chưa rõ, sự tương tác giữa các thành viên kém | Phân công nhiệm vụ không rõ ràng, chưa có sự tương tác giữa các thành viên | Không có hoạt động nhóm | 40% |
| **Thảo luận nhóm** | - Thu thập, đưa ra nhiều tài liệu liên quan đề tài  - Đưa ra  những ý tưởng rõ ràng, liên quan đến đề tài | - Thu thập thông tin cơ bản về đề tài  - Thỉnh thoảng đưa ra ý tưởng liên quan đến đề tài | - Chỉ thu thập thông tin khi có yêu cầu  - Ít khi đưa ra ý tưởng liên quan đến đề tài | - Không thu thập thông tin  - Có đưa ra ý tưởng nhưng không liên quan đề tài | - Không thu thập thông tin hay đóng góp ý kiến cho nhóm | 30% |
| **Hợp tác nhóm** | - Luôn lắng nghe, chia sẻ và ủng hộ những nỗ lực của thành viên trong nhóm | - Có lắng nghe, chia sẻ trong nhóm | - Có 3-4 lần tham gia thảo luận nhóm và bình luận | - Có 1-2 lần tham gia  thảo luận nhóm và  bình luận | - Không bao giờ tham gia  thảo luận trong nhóm | 30% |

***- Rubric 3: Đánh giá bài A2 (Áp dụng đối với hình thức bài tiểu luận)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 | Mức 4 | Điểm |
| Nội dung | Nội dung đáp ứng tốt yêu cầu  (50) | Nội dung đáp ứng tương đối tốt yêu cầu  (40) | Nội dung cơ bản đáp ứng yêu cầu  (30) | Nội dung chưa đáp ứng yêu cầu tối thiểu  (20) | 50 |
| Kết cấu | Kết cấu hợp lý, lôgíc  (20) | Kết cấu tương đối hợp lý  (16) | Kết cấu khá hợp lý  (12) | Kết cấu không hợp lý  (8) | 20 |
| Hình thức trình bày, diễn đạt | Hình thức trình bày, diễn đạt tốt  (20) | Trình bày, diễn đạt tương đối tốt  (18) | Trình bày, diễn đạt khá  (12) | Trình bày, diễn đạt không theo quy định, thiếu chuẩn xác  (8) | 20 |
| Trích dẫn, sử dụng tài liệu tham khảo | Trích dẫn, sử dụng tài liệu tham khảo đúng quy định, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng  (10) | Biết trích dẫn, sử dụng tài liệu tham khảo nhưng còn hạn chế  (8) | Có trích dẫn, sử dụng một số tài liệu tham khảo  (6) | Không có trích dẫn, sử dụng tài liệu tham khảo  (4) | 10 |

**6. Tài liệu học tập**

***6.1. Giáo trình:***

[1] Trần Viết Quang, Nguyễn Thái Sơn, *Chuyên đề triết học,* Đại học Vinh, 2018.

[***6.2. Tài liệu tham khảo:***

[1] Trần Viết Quang (Chủ biên), *Lịch sử triết học,* NXB Đại học Vinh, 2020.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình triết học Mác- Lênin,* NXB CTQG - ST, HN, 2006.

**7. Kế hoạch dạy học**

***Lý thuyết:***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần, số tiết** | **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Yêu cầu SV chuẩn bị** | **CĐR học phần** | **Bài đánh giá** |
| 1 (3) | Chương 1. Chủ nghĩa duy vật biện chứng – cơ sở lý luận của thế giới quan khoa học  1.1. Thế giới quan  1.2. Bản chất của thế giới quan duy vật biện chứng | - GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.  - Tự học: GV hướng dẫn SV nghe bài giảng Elearning; hướng dẫn nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr 4 -15.  - Nghe bài giảng Elearning  - Chuẩn bị nội dung thảo luận | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A1.3 A2 |
| 2 (3) | 1.3. Nguyên tắc kết hợp tôn trọng khách quan với phát huy tính năng động chủ quan | - GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.  - Tự học: GV hướng dẫn SV nghe bài giảng Elearning; hướng dẫn nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr 15 -23.  - Nghe bài giảng Elearning  - Chuẩn bị nội dung thảo luận. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A1.3 A2 |
| 3 (3) | Thảo luận nhóm:  Chương 1. Chủ nghĩa duy vật biện chứng – cơ sở lý luận của thế giới quan khoa học | - Hoạt động thảo luận nhóm  + Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.  + Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  + Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận. | - Đọc giáo trình , tài liệu tham khảo.  - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm.  - Thực hiện thảo luận nhóm. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A1.3 A2 |
| 4 (3) | Chương 2. Phép biện chứng duy vật – phương pháp luận nhận thức và thực tiễn  2.1. Phép biện chứng và phép biện chứng duy vật  2.2. Các nguyên tắc phương pháp luận cơ bản của phép biện chứng duy vật | - GVsử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.  - Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr. 24 – 40.  - Nghe bài giảng Elearning  - Chuẩn bị nội dung thảo luận. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 ChươngA1.3 A2 |
| 5 (3) | 2.3. Vận dụng các nguyên tắc phương pháp luận cơ bản của phép biện chứng duy vật vào nhận thức và thực tiễn | - GVsử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.  - Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr 41 – 50.  - Nghe bài giảng Elearning.  - Chuẩn bị nội dung thảo luận. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A1.3 A2 |
| 6 (3) | Thảo luận nhóm:  Chương 2. Phép biện chứng duy vật – phương pháp luận nhận thức và thực tiễn | - Hoạt động thảo luận nhóm  + Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.  + Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  + Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận. | - Đọc giáo trình , tài liệu tham khảo  - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm  - Thực hiện thảo luận nhóm | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A1.3 A2 |
| 7 (3) | Chương 3. Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của triết học Mác - Lênin  3.1. Phạm trù thực tiễn, lý luận  3.2. Yêu cầu của nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn | - GVsử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.  - Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr – 51- 63.  - Nghe bài giảng Elearning  - Chuẩn bị nội dung thảo luận. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A2 |
| 8 (3) | 3.3. Vận dụng nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn hiện nay | - GVsử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.  - Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr 63- 72.  - Nghe bài giảng Elearning.  - Chuẩn bị nội dung thảo luận. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A2 |
| 9 (3) | Thảo luận nhóm:  Chương 3. Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của triết học Mác - Lênin | - Hoạt động thảo luận nhóm  + Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.  + Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  + Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận. | - Đọc giáo trình , tài liệu tham khảo  - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm  - Thực hiện thảo luận nhóm | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A2 |
| 10 (3) | Chương 4. Lý luận hình thái kinh tế - xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam  4.1. Nội dung cơ bản của lý luận hình thái kinh tế - xã hội | - GVsử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.  - Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr 73-87.  - Nghe bài giảng Elearning.  - Chuẩn bị nội dung thảo luận. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A2 |
| 11 (3) | 4.2. Giá trị khoa học, thời đại của lý luận hình thái kinh tế - xã hội | - GVsử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.  - Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr 88-97.  - Nghe bài giảng Elearning.  - Chuẩn bị nội dung thảo luận. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A2 |
| 12 (3 | Thảo luận nhóm:  Chương 4. Lý luận hình thái kinh tế - xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam | - Hoạt động thảo luận nhóm  + Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.  + Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  + Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận. | - Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo.  - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm.  - Thực hiện thảo luận nhóm. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A2 |
| 13 (3) | Chương 5. Ý thức xã hội và xây dựng nền văn hóa, con người ở Việt Nam hiện nay  5.1. Ý thức xã hội | - GVsử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.  - Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr 98-109.  - Nghe bài giảng Elearning.  - Chuẩn bị nội dung thảo luận. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A2 |
| 14 (3) | 6.2. Xây dựng nền văn hóa, con người ở Việt Nam hiện nay | - GVsử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.  - Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr 110-122.  - Nghe bài giảng Elearning.  - Chuẩn bị nội dung thảo luận. | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A2 |
| 15 (3) | Thảo luận nhóm:  Chương 5. Ý thức xã hội và xây dựng nền văn hóa, con người ở Việt Nam hiện nay  Tổng kết học phần | - Hoạt động thảo luận nhóm  + Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.  + Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  + Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận; tổng kết học phần | - Đọc giáo trình , tài liệu tham khảo  - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm  - Thực hiện thảo luận nhóm | CLO1.1; CLO1.2; CLO2.1; CLO3.1.  CLO4.1 | A1.1 A1.2 A2 |

**8. Ngày phê duyệt:**

**9. Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Trưởng bộ môn** | **Giảng viên**  **Trần Viết Quang** |